TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2025/HS-ST
Ngày: 11-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Hồng Tươi;

Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Lý Hoàng Th, sinh năm 1994 tại Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp S, xã H, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý L và bà Thạch Thị U; vợ tên Thạch Thị Mỹ O và 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 18/02/2016, bị Công an huyện L, tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 53/QĐ-XPVPHC, ngày 18/02/2016).

Bị bắt ngày 27/10/2024 và bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố T cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Trương Thị S, sinh năm 1979; thường trú: ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau; tạm trú: tổ 4, khu phố H, phường X, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1988; thường trú: xóm 1, xã Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: tổ 1, khu phố K, phường Kh, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

2. Bà Thạch Thị U, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp S, xã H, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (mẹ của bị cáo); có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Bùi Kim G và bà Bùi Thị Thu Tr; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/10/2024, do không có tiền tiêu xài, Lý Hoàng Th điều khiển xe mô tô biển số 83VK-053.50 đi từ phòng trọ tại khu phố R, phường Kh, thành phố T đến khu vực phường X, thành phố T tìm tài sản của người dân sơ hở để chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường X 53 thuộc khu phố H, phường X, Th nhìn thấy có tiệm tạp hóa tên Kim Jong S do bà Trương Thị S làm chủ đang vắng khách, đồng thời thấy đoạn đường vắng người qua lại nên bị cáo chọn tiệm tạp hoá này để thực hiện tội phạm. Thực hiện ý định, Th dừng xe trước tiệm tạp hóa hỏi mua 01 thùng bia Sài Gòn Lager xanh. Khi anh Nguyễn Thành Đ con của bà S mang thùng bia đưa cho Th, Th đặt thùng bia phía trước xe rồi hỏi mua thêm 10.000 đồng đá lạnh nên anh Đ đi vào trong lấy đá. Bà S đứng đợi Th trả tiền, Th xuống xe mở cốp lên giả vờ lấy tiền rồi lên xe ngồi đợi. Lợi dụng lúc bà S sơ hở, Th khởi động máy tăng ga bỏ chạy thì bị bà S nắm tay kéo lại và truy hô. Th tiếp tục điều khiển xe kéo lê bà S khoảng 5m thì bà S buông tay ra và bị ngã xuống đường. Sau đó, Th đến tiệm tạm hóa T1 Hùng gặp ông Nguyễn Trọng T1 bán thùng bia với giá 230.000 đồng. Ngày 26/10/2024, ông Nguyễn Thành Độ là chồng của bà S đến Công an phường X trình báo vụ việc. Ngày 27/10/2024, Công an phường X mời Th đến trụ sở Công an phường làm việc, Th đã khai nhận hành vi của mình.

Công an phường X tạm giữ đồ vật liên quan gồm: 01 nón lưỡi trai bằng vải màu đen có sọc màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo thun màu xanh có in dòng chữ "BAIFENG", 01 quần Jean dài màu xám, 01 đôi dép bằng nhựa màu đen, lập hồ sơ ban đầu và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 212/KL-HĐĐGTS ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố T 01 thùng bia nhãn hiệu Sài Gòn Lager bên trong có 24 lon, loại 330ml tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 278.000 đồng.

Xe mô tô 83VK-053.50, nhãn hiệu Honda Vision, màu xám đen, số máy JK03E3492437, số khung RLHJK035XRY168300 do bà Thạch Thị U đứng tên đăng ký xe. Ngày 08/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho bà U.

Ngày 15/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại thùng bia cho bà Trương Thị S.

Theo G luận giám định số 146/2025/KLGĐ-TTPY ngày 24/3/2025 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương tỷ lệ thương tích của bà Trương Thị S là 01%. Bà Thạch Thị U đã bồi thường 20.000.000 đồng cho bị hại, quá trình điều tra bị hại tiếp tục yêu cầu bồi thường 40.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 132/CT-VKSTU ngày 05/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lý Hoàng Th về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Hoàng Th từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo 01 nón lưỡi trai bằng vải màu đen có sọc màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo thun màu xanh có in dòng chữ "BAIFENG", 01 quần Jean dài màu xám và 01 đôi dép bằng nhựa màu đen.

- Tại phiên tòa, bị hại thống nhất nội dung cáo trạng, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Thạch Thị U xác định đã nhận lại xe mô tô 83VK-053.50 và thay bị cáo bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng. Bà U cho rằng số tiền này là tiền lương của bị cáo gửi về cho bà giữ dùm để lo cho gia đình.

Bị cáo Lý Hoàng Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng theo yêu cầu, không tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Trọng T1 và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo, bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và bị hại đồng ý xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Hoàng Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị hại và người làm chứng. Căn cứ vào những chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử kết luận: Ngày 25/10/2024, tại khu phố H, phường X, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Lý Hoàng Th đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 83VK-053.50 giật 01 thùng bia nhãn hiệu Sài Gòn Lager của bà Trương Thị S có giá trị 278.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" qui định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo sử dụng xe mô tô làm cho bị hại ngã xuống đường, bị thương là có thủ đoạn nguy hiểm. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lợi dụng lúc bị hại không chú ý, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bị hại rồi nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát, kéo lê bị hại trên đường, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của bị hại đồng thời thể hiện sự liều lĩnh và ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tại phiên tòa, bị cáo yêu cầu được nhận lại 01 nón lưỡi trai bằng vải màu đen có sọc màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo thun màu xanh có in dòng chữ "BAIFENG", 01 quần Jean dài màu xám và 01 đôi dép bằng nhựa màu đen. Đây là những tài sản không liên quan đến tội phạm nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án và phải bồi thường về dân sự cho bị hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý Hoàng Th phạm tội "Cướp giật tài sản".

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lý Hoàng Th 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/10/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự,

Buộc bị cáo Lý Hoàng Th bồi thường cho bị hại Trương Thị S số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Trả lại cho bị cáo Lý Hoàng Th 01 nón lưỡi trai bằng vải màu đen có sọc màu trắng, 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo thun màu xanh có in dòng chữ "BAIFENG", 01 quần Jean dài màu xám và 01 đôi dép bằng nhựa màu đen.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Lý Hoàng Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Trí